

Phát triển đội ngũ giáo viên ở các trường tiểu học thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh theo chuẩn nghề nghiệp

Lê Thị Hương*

*Trường Đại học Trà Vinh

Received: 6/5/2023; Accepted: 12/5/2023; Published: 15/5/2023

Abstract: On the basis of theoretical research and survey of the current situation of teacher development in primary schools in Thu Duc city according to professional standards, the article proposes measures to develop primary school teachers. in the above location.

Keywords: Teacher development, primary school, Thu Duc city

1. Đặt vấn đề

Năm 2018, Bộ GD&ĐT đã ban hành Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT chuẩn nghề nghiệp (CNN) GV cơ sở GD phổ thông (GDPT). CNN là căn cứ để GV và các cơ sở GDPT đánh giá PC, năng lực CM, NV của GV; xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng PTNLNN của GV đáp ứng mục tiêu GD của nhà trường, địa phương và của ngành GD. Bên cạnh đó, CNN còn dùng làm “căn cứ để cơ quan quản lý nhà nước nghiên cứu, xây dựng và thực hiện chế độ, chính sách PTĐNGV cơ sở GD phổ thông; lựa chọn, sử dụng đội ngũ GV cơ sở GDPT “cốt cán” và để các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng GV xây dựng, phát triển chương trình và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng (ĐTBD) phát triển PC, năng lực CM, NV của GV cơ sở GDPT”. Trước yêu cầu đổi mới GD và đổi mới chương trình GDPT các cấp, việc nâng cao chất lượng công tác PTĐNGV càng trở nên cấp thiết nhằm giúp ĐNGV các trường phát triển cả về số lượng và chất lượng, đáp ứng được những yêu cầu của GD trong thời kỳ mới.

Thực tế cho thấy, các trường tiểu học ở TP Thủ Đức thời gian qua thực hiện việc PTĐNGV đã đạt được những thành tựu rất quan trọng và tích cực, trong đó có sự đóng góp rất lớn của ĐNGV. ĐNGV đủ về số lượng đáp ứng dạy học hai buổi/ngày. ĐNGV vững vàng về chính trị, có đủ năng lực về chuyên môn; đủ PC, đạo đức; đề cao tinh thần trách nhiệm trong công tác.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. PT ĐNGV TH theo CNN

Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT của Bộ GD và Đào tạo (2018) ban hành chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở GDPT. CNN GV là cơ sở để GV tự đánh giá PC, năng lực, từ đó có kế hoạch rèn luyện PC, bồi dưỡng nâng cao năng lực CM, NV đáp ứng yêu cầu đổi mới GD.

Đồng thời, CNN GV còn là cơ sở để nhà trường đánh giá PC, năng lực CM, NV của GV, từ đó có kế hoạch bồi dưỡng PTNLNN của GV đáp ứng mục tiêu GD của nhà trường, địa phương và của ngành GD. Bên cạnh đó, chuẩn nghề nghiệp GV còn là cơ sở để các nhà quản lý xây dựng các chế độ, chính sách PTĐNGV và các cơ sở đào tạo GV phát triển chương trình đào tạo.

Phát triển ĐNGVTH là quá trình thực hiện các biện pháp quản lý nhằm xây dựng ĐNGVTH đảm bảo về số lượng và chất lượng, đồng bộ về cơ cấu, có ý thức trách nhiệm, thái độ tích cực đối với giảng dạy và GD học sinh, đáp ứng các yêu cầu về đổi mới GD, đổi mới chương trình và SGK.

2.2. Yêu cầu phát triển ĐNGV trường tiểu học theo CNN

2.2.1. Yêu cầu về số lượng

Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT quy định các trường tiểu học cần đảm bảo số lượng GV để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động GD theo quy định của Chương trình GDPT cấp TH; trong đó phải có GV được phân công làm Tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh. Đáp ứng yêu cầu giảng dạy hiện nay ở các cơ sở GD phải đảm bảo đủ GV các lớp và GV bộ môn. Số GV được tính trên số lớp và định mức biên chế của nhà nước theo quy định. Đối với cấp TH tỉ lệ GV trên lớp là 1.5. Tỉ lệ này sẽ được thay đổi phù hợp với đổi mới chương trình GDPT 2018.

2.2.2. Yêu cầu về cơ cấu: Hàng năm, phải đảm bảo ĐNGV trường TH phải đảm bảo về cơ cấu: đồng bộ về năng lực có trình độ nhưng cũng cần có những cá nhân nổi trội để làm cốt cán. Trong cơ cấu cần ưu tiên người có tuổi trung bình và trẻ tuổi để đảm bảo được tính liên tục và kế thừa để luôn đảm bảo có nguồn đội ngũ GV dồi dào.

2.2.3. Yêu cầu về chất lượng: Thông tư số 17/2018/TT quy định tiêu chí đánh giá trường TH về chất lượng GV gồm:

Mức 1: Nhà trường có 100% GV đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định, đồng thời có ít nhất 95% GV đạt CNN GV ở mức đạt trở lên.

Mức 2: Nhà trường có tỷ lệ GV đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ GV trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp.

Mức 3: Nhà trường có tỷ lệ GV đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%, đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% GV đạt CNN GV ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt CNN GV ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp GV ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt CNN GV ở mức tốt.

2.3. Thực trạng phát triển ĐNGV các trường TH ở TP Thủ Đức theo CNN

Tác giả đã tiến hành khảo sát lấy ý kiến bằng phiếu hỏi trên 02 nhóm đối tượng: 36 CBQL 72 tổ trưởng chuyên môn và 108 GV tại 12 trường tiểu học TP Thủ Đức.

2.3.1. Thực trạng quy hoạch ĐNGV các trường tiểu học ở TP Thủ Đức theo CNN

Kết quả trên cho thấy việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển ĐNGVTH các trường TH công lập TP THĐ được đánh giá ở mức cao. Nội dung: “Công tác quy hoạch ĐNGV trường TH theo CNN”; “Công tác quy hoạch ĐNGVTH nên được thực hiện cho từng giai đoạn, cần phải có sự chuẩn bị tốt một ĐNGVTH kế cận đảm bảo đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, đồng bộ và hợp lý về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu đổi mới GD và thực hiện thành công chương trình GDPT cấp TH.”; “Phát triển ĐNGVTH theo CNN phải đáp ứng các yêu cầu như đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đảm bảo về chất lượng.”; có ĐTB lần lượt là 3.7, 3.4 và 3.32. Qua đó cho thấy việc quy hoạch phát triển ĐNGVTH có tầm ảnh hưởng lớn nền GD. Riêng việc “Ban giám hiệu nhà trường có dự báo chính xác và lập kế hoạch cụ thể để PTĐN GV” chỉ đạt ĐTB là 2.5 cho thấy điểm yếu cần khắc phục ngay trong quá trình quản lý.

2.3.2. Thực trạng tuyển dụng, sử dụng ĐNGV các trường TH ở TP Thủ Đức theo CNN: Kết quả khảo sát cho thấy thực trạng tuyển dụng và sử dụng ĐNGVTH được GV, CBQL được đánh giá rất cao.

Thể hiện qua nội dung: “Nhà trường cần xây dựng quy chế làm việc hợp lý, đảm bảo gắn các nghĩa vụ với quyền lợi của người lao động và đảm bảo sự công bằng trong đãi ngộ.”; “Việc bố trí, phân công nhiệm vụ cho GV cần phải đảm bảo sự phù hợp và tính công bằng để phát huy hết tiềm năng của họ cũng như xây dựng tinh thần đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau trong tập thể GV”. Tất cả đều có điểm trung bình cao từ 3.4, đến 3.8). Riêng nội dung: “Công tác tuyển dụng GV nhằm mục đích bổ sung, hoàn thiện ĐNGV của nhà trường theo đúng quy định.” Chỉ đạt ĐTB là 2.5.

2.3.3. Thực trạng ĐTBĐ ĐNGV các trường TH ở TP Thủ Đức theo CNN

Kết quả khảo sát cho thấy 100% CBQL, GV khẳng định hoạt động đào tạo nâng cao trình độ ĐNGV được đánh giá tốt và khá nhiều. Đặc biệt, cần khuyến khích, phát huy khả năng tự học, tự rèn luyện để thường xuyên cập nhật kiến thức, kỹ năng mới cũng như phát triển các PC và năng lực cần thiết của GVTH đứng ở thứ bậc 1 với điểm TB là 3.6 cho thấy đây là mong mỏi của hầu hết GV nói chung cũng như các cấp CBQL. Nếu công tác này được thực hiện triệt để, kịp thời nó sẽ luôn là động lực thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần, nhiệt huyết cống hiến cho ngành GD của ĐNGV.

2.3.4. Thực KTĐG ĐNGV các trường tiểu ở TP Thủ Đức theo CNN

Kết quả khảo sát cho thấy đội ngũ GV và CBQL cho thấy KTĐG ĐN GV hằng năm thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, đạt hiệu quả cao đạt ĐTB là 3.4, cho thấy việc làm này rất tốt giúp xây dựng một tập thể có tính kỷ luật nhưng vẫn đảm bảo CMNV của ngành. Việc tổ chức khen thưởng cho các GV, TCM đạt thành tích tốt trong công tác giảng dạy và GD HS, cũng như tích cực tham gia vào các hoạt động, phong trào của nhà trường. được đánh giá cao đạt ĐTB là 3.6. Điều này cho thấy GV rất đề cao công tác khen thưởng các phong trào chuyên môn cũng như các hoạt động GD của nhà trường.

2.4. Các biện pháp PTĐNGV các trường TH ở TP Thủ Đức theo CNN

2.4.1. Nâng cao nhận thức cho CBQL và GV về sự cần thiết PTĐNGVTH theo CNN

Biện pháp này nhằm mục đích tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể CBQL, GV, NV về tầm quan trọng của PTĐNGV đối với sự phát triển chuyên môn, chất lượng GD của nhà trường. Nâng cao nhận thức của CBQL, GV, NV về sự cần thiết của ĐNGVTH theo CNN sẽ thúc đẩy họ dành sự quan tâm cũng như thời gian và công sức nhằm phát triển chuyên môn của bản thân, đồng thời có những hành động thiết thực hỗ trợ,

đóng góp vào sự PTĐNGV của nhà trường.

2.4.2. *Chủ trọng công tác quy hoạch, lập kế hoạch PTĐNGVTH*

- Xây dựng quy hoạch, kế hoạch thực hiện theo từng năm, từng giai đoạn 05 năm, trong đó phải dự báo nhu cầu phát triển ĐNGV là nhiệm vụ của các cấp quản lý GD nhằm đảm bảo số lượng, chất lượng, cơ cấu ĐNGV đáp ứng yêu cầu phát triển của GD TH.

- Kế hoạch phát triển ĐNGV TH phải đáp ứng được yêu cầu mục tiêu phát triển GD, đảm bảo thực hiện tốt nhất chương trình, nội dung, kế hoạch GD.

- Kế hoạch phát triển ĐNGV TH làm cơ sở để các cấp quản lý bố trí nguồn lực vật chất, các điều kiện đảm bảo, xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển chọn, sử dụng, ĐTBĐ... làm cho ĐNGV ngày càng phát triển phù hợp với yêu cầu phát triển GD của mỗi giai đoạn.

2.4.3. *Đổi mới công tác tuyển dụng, sử dụng ĐN GVTH theo CNN*

Mục đích của biện pháp này nhằm phát triển một ĐNGV có đầy đủ năng lực chuyên môn, có ý thức trách nhiệm, có lòng nhiệt huyết với học sinh và có những PC cao quý của người là công tác GD. Biện pháp này còn hướng tới việc tuyển dụng và bồi dưỡng ĐNGV nhằm nâng cao năng lực chuyên môn của họ để đáp ứng yêu cầu đổi mới GD và triển khai hiệu quả chương trình GDPT 2018. Nhà trường đảm bảo sử dụng một ĐNGV đáp ứng được các yêu cầu của CNN sẽ tạo được niềm tin sâu sắc đối với cha mẹ học sinh và toàn xã hội.

2.4.4. *Tăng cường ĐTBĐ đội ngũ GVTH theo CNN*

Nhằm giúp các trường tiểu học xây dựng đội ngũ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019; có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Tổ chức ĐTBĐ ĐNGVTH theo CNN được quy định tại Luật Giáo dục 2019.

Tăng cường ĐTBĐ cho ĐNGVTH nhằm nâng cao PC, đạo đức, năng lực CM, NV để đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm và chuẩn GV trong giai đoạn hiện nay.

Tổ chức và tham gia ĐTBĐ các mô đun trong chương trình GDPT 2018 cho ĐNGV tiểu học.

2.4.5. *Đẩy mạnh kiểm tra, đánh giá đội ngũ GVTH*

Biện pháp này giúp GV tự đánh giá bản thân, có kế hoạch khắc phục, điều chỉnh những hạn chế, thiếu sót của bản thân nhằm hoàn thiện theo các yêu cầu của chuẩn. Đồng thời, giúp cho CBQL điều chỉnh công tác phân công, phân nhiệm vụ GV cho phù hợp; đồng thời đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu của GV để

có biện pháp đào tạo, bồi dưỡng thích hợp. Kết quả KTĐG GV công bằng, chính xác là cơ sở để động viên thúc đẩy GV tích cực rèn luyện trong quá trình công tác. Qua đó, góp phần xây dựng môi trường GD có sự đổi mới phù hợp hơn với HS hiện nay.

2.4.6. *Cải tiến môi trường làm việc, tạo động lực cho đội ngũ GVTH*

Xây dựng bầu không khí làm việc thân thiện, cởi mở nhưng đảm bảo nguyên tắc tạo sự an tâm cho đội ngũ giáo viên, giúp học gắn bó lâu dài với nhà trường, tận tâm tận lực với công việc.

Thực hiện tốt chế độ chính sách, chế độ đãi ngộ của nhà nước và đảm bảo môi trường làm việc cho giáo viên sẽ tạo động lực lớn, thúc đẩy ĐNGVTH toàn tâm toàn ý cho công việc, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thực hiện tốt công tác đánh giá, đảm bảo khách quan, công bằng, nhân văn trong thi đua khen thưởng, đảm bảo tốt các chế độ đào tạo, bồi dưỡng, nghỉ phép, nghỉ ốm, nghỉ thai sản, tham quan...

3. **Kết luận**

Phát triển ĐNGV các trường tiểu học theo CNN được xem là yêu cầu bắt buộc của các trường trong quá trình cải tiến và nâng cao chất lượng GD. Đây là một khâu quan trọng trong lập kế hoạch nâng cao chất lượng GD của trường, là hoạt động giúp các trường tự kiểm tra và cải tiến các hoạt động hướng đến hài lòng các bên liên quan. 6 biện pháp đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động PTĐNGV ở trường tiểu học TP Thủ Đức theo CNN được xem là vấn đề cấp thiết. Tất cả các biện pháp đề xuất đều gắn liền với bối cảnh đổi mới và mang những nét đặc thù của địa phương; bước đầu được kiểm chứng có tính cần thiết và khả thi để phát triển tốt ĐNGV các trường TH trên địa bàn quận Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh.

Tài liệu tham khảo

1. Quốc hội (2014), Luật số 43/2019/QH14 về GD. Hà Nội
2. Ban Chấp hành TƯ Đảng (2013), Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện GD và đào tạo. Hà Nội
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT về Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở GD phổ thông*. Hà Nội
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT về Ban hành chương trình GD phổ thông*. Hà Nội
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), *Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT về Ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên GV, CBQL cơ sở GDMN, cơ sở GDPT và GV trung tâm GSTX*. Hà Nội